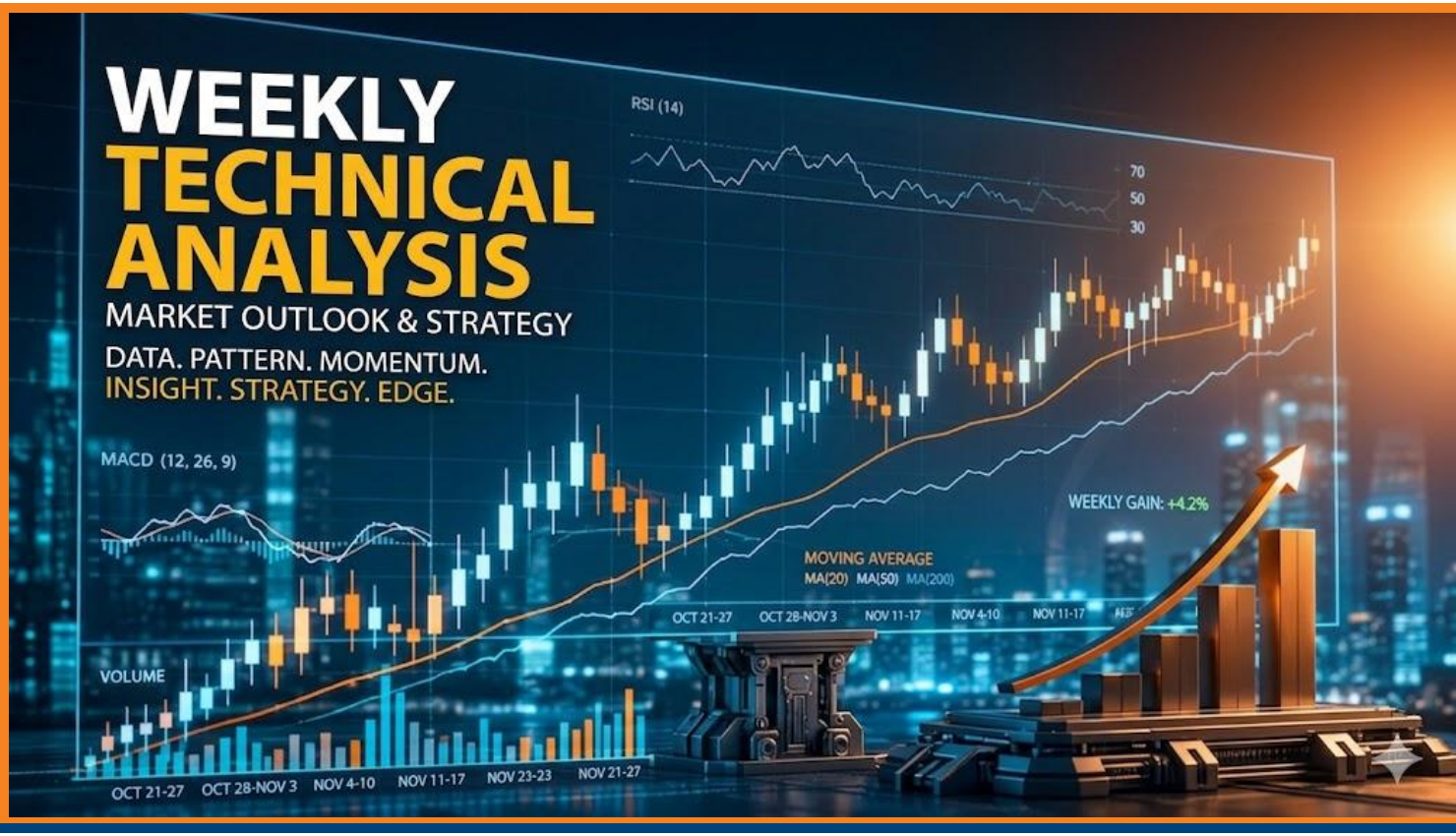
BẢN TIN KỸ THUẬT TUẦN

14/08/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN TOÀN CẦU

Chỉ số	Close	WoW	MTD	YTD	Đồ thị 20 ngày
VN-Index	1,729.08	-2.20%	-1.92%	-3.32%	
S&P 500	7,785.76	+0.36%	+3.95%	+13.74%	
Nikkei 225	68,713.80	+4.74%	+6.76%	+36.50%	
FTSE 100	10,750.10	-1.39%	-1.09%	+8.24%	
Giá vàng	4,380.40	+0.91%	+8.18%	+1.27%	
Giá dầu Brent	88.52	+5.95%	-1.78%	+45.47%	
USD Index	99.67	+0.07%	-0.13%	+1.41%	
Bitcoin	63,066.91	-2.74%	+0.48%	-28.92%	

TỔNG QUAN TUẦN

1. VN-Index giảm 2.2% trong tuần, đóng cửa tại 1,729.08. KLGD bình quân tăng 3.1% so với tuần trước, 1 phiên tăng / 3 phiên giảm.

2. Ngành dẫn dắt tuần: Vận tải Thủy, Chuyển phát nhanh, Bán lẻ — trong khi yếu nhất là Hóa chất, IT, Viễn thông.

3. Bản đồ xoay vòng dòng tiền: 15 ngành Dẫn dắt, 0 ngành Đang cải thiện, 16 ngành Suy yếu và 3 ngành Tụt hậu — cho thấy độ lan tỏa ở mức vừa.

4. Xu hướng ngắn hạn (22% MA5>MA20, -1pp WoW) suy yếu, trung hạn (32% MA20>MA60, +0pp WoW) suy yếu.

5. Dòng tiền nóng tuần này: Vận tải Thủy, Cao su, Thủy sản có GTGD bình quân tăng ≥ 30% WoW.

VN-INDEX • VN30 • HNX

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM TUẦN

VN-Index	
1,729.08	
-2.20% WoW	
Range tuần	**1,718 – 1,799**
KLGD BQ	**581.1 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+3.1%**
Phiên tăng/giảm	**1 / 3**

VN30-Index	
1,876.81	
-1.79% WoW	
Range tuần	**1,867 – 1,945**
KLGD BQ	**254.2 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+1.9%**
Phiên tăng/giảm	**1 / 3**

HNX-Index	
279.99	
-4.58% WoW	
Range tuần	**278 – 295**
KLGD BQ	**45.3 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+7.1%**
Phiên tăng/giảm	**1 / 3**

TOP 200 MÃ THANH KHOẢN THUỘC 34 NGÀNH

HEATMAP DIỄN BIẾN GIÁ THEO TUẦN

Vận tải Thủy **+3.91%** *PVT · VOS*	**Chuyển phát nhanh** **+3.88%** *VTP*	**Bán lẻ** **+3.65%** *FRT · DGW · MWG*	**Vật liệu xây dựng** **+2.25%** *NTP · VGC · KSB*	**Dệt may** **+2.05%** *VGT · TNG · TCM*	**Tài chính cá nhân** **+2.02%** *EVF*
Nông nghiệp **+1.44%** *SBT · HAG · HNG*	**Cao su** **+1.36%** *GVR · DPR · PHR*	**Sản xuất bia** **+1.23%** *SAB*	**Nước** **+0.91%** *BWE*	**Cảng biển** **+0.78%** *PHP · GMD · VSC*	**Dầu khí** **+0.64%** *GAS · PVS · PVD*
Xây dựng hạ tầng **+0.55%** *C4G · DPG · VCG*	**Thiết bị điện** **+0.50%** *GEE · GEX*	**Thủy sản** **+0.02%** *VHC · ANV · IDI*	**Ô tô** **-0.09%** *HHS · HUT*	**Bất động sản** **-0.16%** *BCM · DXG · NLG*	**Xây dựng dân dụng** **-0.16%** *CTD*
Thực phẩm **-0.20%** *MCH · MML · VNM*	**Ngân hàng** **-0.43%** *TCB · OCB · SHB*	**Chứng khoán** **-0.55%** *CTS · FTS · VCI*	**Chăn nuôi** **-0.56%** *BAF · DBC*	**Nhựa** **-0.70%** *AAA*	**Điện** **-0.81%** *GEG · NT2 · PC1*
Dịch vụ hàng không **-1.39%** *SCS · VJC · HVN*	**Máy công nghiệp** **-1.42%** *VEA*	**Sản xuất giấy** **-1.85%** *DHC*	**Bảo hiểm** **-2.34%** *BMI · BVH*	**Phân bón** **-2.43%** *DPM · DCM*	**Thép** **-2.51%** *HSG · NKG · HPG*
Xăng dầu **-2.78%** *BSR · PLX · OIL*	**Hóa chất** **-2.83%** *DGC · CSV · DDV*	**IT** **-2.99%** *CMG · FPT*	**Viễn thông** **-3.86%** *CTR · FOX · VGI*		

Tuần kết thúc tại ngày 14/08/2026

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN THEO NGÀNH — KHUNG TUẦN

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

Tuần kết thúc 14/08/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Bán lẻ	+5.9%	+8.2%	LEADING — Dẫn dắt	FRT, DGW, PET
2	Cảng biển	+3.0%	+7.0%	LEADING — Dẫn dắt	PHP, GMD, HAH
3	Vật liệu xây dựng	+4.5%	+5.2%	LEADING — Dẫn dắt	NTP, PLC, HT1
4	Nông nghiệp	+3.6%	+4.0%	LEADING — Dẫn dắt	SBT, KDC, HNG
5	Dệt may	+4.3%	+3.3%	LEADING — Dẫn dắt	VGT, TNG, MSH
6	Thực phẩm	+2.0%	+3.2%	LEADING — Dẫn dắt	VNM, MML, MCH
7	Xăng dầu	-0.6%	+2.9%	WEAKENING — Suy yếu	OIL, PLX, BSR
8	Viễn thông	-1.7%	+2.8%	WEAKENING — Suy yếu	ELC, VGI, FOX
9	Cao su	+3.6%	+1.9%	LEADING — Dẫn dắt	GVR, PHR, DPR
10	Dịch vụ hàng không	+0.8%	+0.5%	LEADING — Dẫn dắt	SCS, HVN, ACV
11	Ngân hàng	+1.8%	+0.1%	LEADING — Dẫn dắt	TCB, MBB, VCB
12	Điện	+1.4%	+0.0%	LEADING — Dẫn dắt	REE, NT2, GEG
13	Thép	-0.3%	-0.9%	LAGGING — Tụt hậu	HSG, NKG, HPG
14	Thủy sản	+2.2%	-1.8%	IMPROVING — Hồi phục	VHC, ANV, IDI
15	Bất động sản	+2.0%	-2.1%	IMPROVING — Hồi phục	BCM, DXG, NLG
16	Xây dựng hạ tầng	+2.8%	-2.5%	IMPROVING — Hồi phục	C4G, DPG, VCG
17	Dầu khí	+2.8%	-2.9%	IMPROVING — Hồi phục	GAS, PVS, PVD
18	Chứng khoán	+1.7%	-3.1%	IMPROVING — Hồi phục	CTS, FTS, VCI
19	Hóa chất	-0.6%	-6.2%	LAGGING — Tụt hậu	DDV, CSV, DGC

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS (Relative Strength) là chỉ số đo hiệu suất của ngành so với VN-Index trong cùng kỳ, tính trên dữ liệu tuần (W-FRI) để giảm nhiễu và phản ánh xu hướng rõ hơn. RS > 0 cho thấy ngành mạnh hơn thị trường, RS < 0 là yếu hơn. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W thể hiện động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số giúp xác định 4 trạng thái luân chuyển ngành, qua đó nhận diện chu kỳ dòng tiền trong 4–6 tuần.

LEADING — Dẫn dắt — 10
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 2
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 5
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 2
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 148, khung nến tuần (W-FRI); chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP TĂNG / GIẢM / KHỐI LƯỢNG TUẦN

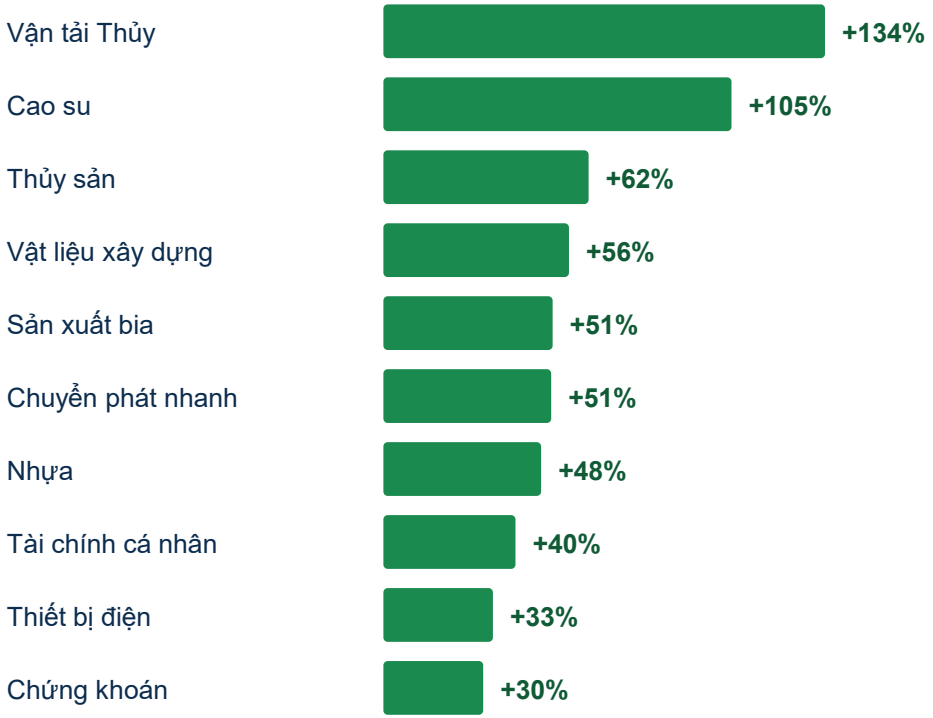
▲ TOP 5 TĂNG MẠNH TUẦN			▼ TOP 5 GIẢM MẠNH TUẦN			📊 TOP 5 KLGD ĐỘT BIẾN		
BCM	43.05	+11.53%	VIC	200.40	-6.79%	KSB	+175%	+4.17%
SBT	23.30	+10.95%	VHM	68.20	-6.58%	GVR	+170%	+4.87%
VGT	12.50	+9.65%	ELC	15.00	-6.25%	PVT	+128%	+8.72%
PVT	19.95	+8.72%	EIB	17.15	-4.72%	IJC	+120%	+0.13%
FRT	142.90	+8.26%	NVL	13.25	-4.68%	GEE	+113%	+0.60%

Return tuần = Close tuần này / Close tuần trước − 1. KLGD đột biến = KL tuần / KL tuần trước; phát hiện mã có chuyện sớm.

GTGD BÌNH QUÂN TUẦN NÀY VS TUẦN TRƯỚC

DÒNG TIỀN TUẦN THEO NGÀNH

▲ TOP 10 NGÀNH TĂNG GTGD



▼ TOP 10 NGÀNH GIẢM GTGD

Nước	-81%
Ô tô	-39%
Xây dựng dân dụng	-36%
Bảo hiểm	-35%
Hóa chất	-30%
Thực phẩm	-28%
Viễn thông	-27%
Chăn nuôi	-27%
Bán lẻ	-25%
IT	-22%

KHỐI NGOẠI • TỰ DOANH • TỔ CHỨC TRONG NƯỚC

DÒNG TIỀN THEO NHÀ ĐẦU TƯ TUẦN

KHỐI NGOẠI

▲ TOP 5 MUA RÒNG

VIX	+289 tỷ	-1.1%	2w
GEX	+272 tỷ	+0.4%	1w
SSI	+267 tỷ	+0.2%	2w
LPB	+238 tỷ	-0.9%	🔥 5w
VNM	+209 tỷ	-0.6%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

VHM	-844 tỷ	-6.6%	1w
TCB	-713 tỷ	+7.7%	🔥 8w
VIC	-536 tỷ	-6.8%	1w
FPT	-300 tỷ	-3.5%	1w
ACB	-248 tỷ	-1.1%	🔥 4w

TỰ DOANH CTCK

▲ TOP 5 MUA RÒNG

NVL	+260 tỷ	-4.7%	🔥 4w
SBT	+229 tỷ	+11.0%	2w
MWG	+196 tỷ	+2.0%	1w
TCB	+167 tỷ	+7.7%	1w
CTG	+116 tỷ	-3.2%	2w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

FPT	-148 tỷ	-3.5%	1w
VNM	-51 tỷ	-0.6%	1w
MSN	-49 tỷ	-1.6%	1w
MCH	-48 tỷ	+1.4%	2w
VTP	-30 tỷ	+3.9%	3w

TỔ CHỨC TRONG NƯỚC

▲ TOP 5 MUA RÒNG

VIC	+704 tỷ	-6.8%	🔥 7w
MSB	+298 tỷ	-0.3%	2w
TCB	+221 tỷ	+7.7%	1w
SBT	+216 tỷ	+11.0%	1w
KDC	+215 tỷ	-0.4%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

GEX	-155 tỷ	+0.4%	3w
ACB	-141 tỷ	-1.1%	🔥 6w
VIX	-129 tỷ	-1.1%	1w
NVL	-124 tỷ	-4.7%	1w
HCM	-95 tỷ	-0.6%	2w

Tuần kết thúc tại ngày 14/08/2026

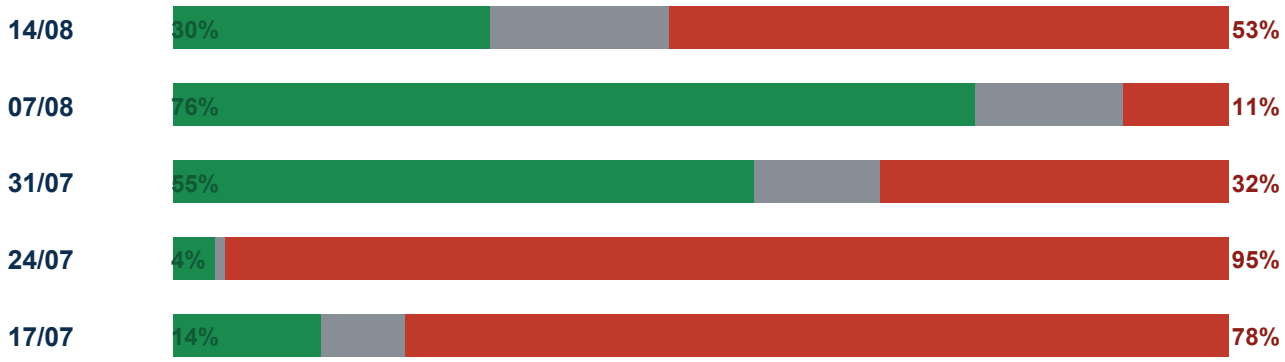
MARKET BREADTH — TOP 200

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG TUẦN

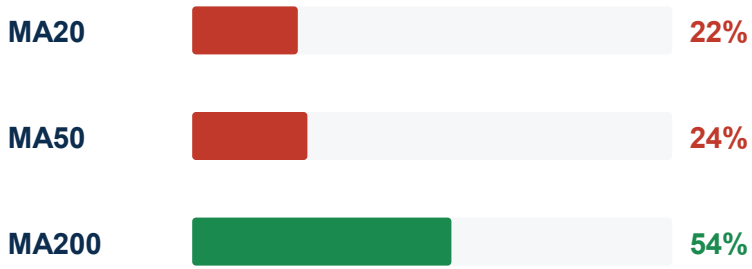
💡 Tuần này chỉ 30% mã tăng — lực cầu còn chọn lọc. Suy yếu đáng kể so với tuần trước. Cả ngắn hạn và trung hạn đều yếu — cần cảnh giác.

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
22%	21%	32%
▼ 1pp WoW · Ngắn hạn	▲ 1pp WoW · Ngắn – dài	▲ 0pp WoW · Trung hạn

MÃ TĂNG / MÃ GIẢM — 5 TUẦN GẦN NHẤT (TOP 200)



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



MA cross % được tính trên khung tuần (5/20/60 tuần). Δpp WoW = chênh lệch điểm % so với tuần trước.

TOP SỨC MẠNH GIÁ

TOP LEADERS / LAGGARDS THEO TUẦN

▲ TOP 10 LEADERS — SMG cao nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	PHP	Cảng biển	98	98	94	98
2	PET	Bán lẻ	90	98	98	96
3	SBT	Nông nghiệp	97	96	84	94
4	DHC	Sản xuất giấy	94	92	88	93
5	FRT	Bán lẻ	98	94	69	90
6	BAF	Chăn nuôi	92	91	80	89
7	NTP	Vật liệu xây dựng	92	87	83	89
8	VGT	Dệt may	98	90	67	88
9	KDC	Nông nghiệp	86	89	78	86
10	OCB	Ngân hàng	74	95	90	86

▼ TOP 10 LAGGARDS — SMG thấp nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	TCH	Bất động sản	8	5	36	14
2	CEO	Bất động sản	19	4	10	12
3	HDG	Bất động sản	16	6	12	12
4	DIG	Bất động sản	9	8	14	10
5	TCM	Dệt may	6	15	7	9
6	PDR	Bất động sản	8	7	13	9
7	DDV	Hóa chất	2	9	11	7
8	HDC	Bất động sản	10	7	4	7
9	GEE	Thiết bị điện	1	1	19	6
10	PNJ	Bán lẻ	1	1	1	1

SMG = tổng hợp return 4w/13w/26w, thang 0–99. 🔥 = Top 10 ≥ 4 tuần liên tiếp.
Tuần kết thúc tại ngày 14/08/2026

WEEKLY BREAKOUT

VƯỢT ĐỈNH / PHÁ ĐÁY THEO TUẦN

▲ TOP VƯỢT ĐỈNH

52 TUẦN (1 NĂM) — 2 mã

PET, PHP

26 TUẦN (6 THÁNG) — 2 mã

NTP, SBT

13 TUẦN (1 QUÝ) — 4 mã

BAF, FRT, GMD, VGT

4 TUẦN (1 THÁNG) — 15 mã

DGW, DPG, GVR, HT1, KSB, OCB, PLC, PVT, SAB, SSI, TCB, TNG, VCI, VGC, VTP

▼ TOP PHÁ ĐÁY

52 TUẦN (1 NĂM) — 9 mã

AGR, CMG, EIB, HUT, KBC, NTL, PAN, TCM, VDS

26 TUẦN (6 THÁNG) — 1 mã

PVD

13 TUẦN (1 QUÝ) — 3 mã

POW, QNS, VJC

4 TUẦN (1 THÁNG) — 7 mã

ABB, BMP, NAB, PC1, VIC, VND, VPI

Mỗi mã chỉ liệt kê ở cửa sổ dài nhất nó vượt — VD vượt 52W thì không hiện ở 26W. Breakout trên khung tuần = tín hiệu chậm hơn daily nhưng tin cậy hơn.
Tuần kết thúc tại ngày 14/08/2026

RSI(14W) • MFI(14W) • CANDLE PATTERNS

QUÁ MUA / QUÁ BÁN + PHÂN KỲ + MÔ HÌNH NẾN

🔴 QUÁ MUA — RSI>70 hoặc MFI>80 (2 mã)

ABB (RSI 75, MFI 77) · MSB (RSI 70, MFI 75)

🟢 QUÁ BÁN — RSI<30 hoặc MFI<20 (24 mã)

TCM (RSI 15, MFI 12) · HDG (RSI 22, MFI 18) · C4G (RSI 25, MFI 14) · IJC (RSI 25, MFI 27) · KDH (RSI 26, MFI 35) · NTL (RSI 26, MFI 31) · PDR (RSI 27, MFI 32) · IDI (RSI 27, MFI 23) · SHB (RSI 27, MFI 43) · LCG (RSI 27, MFI 28) · DBC (RSI 27, MFI 27) · DDV (RSI 27, MFI 24) · HDC (RSI 27, MFI 27) · CMG (RSI 28, MFI 40) · HUT (RSI 28, MFI 13) · EIB (RSI 29, MFI 45) · VCS (RSI 29, MFI 31) · ANV (RSI 29, MFI 31) · PNJ (RSI 30, MFI 21) · BMI (RSI 30, MFI 35)

📈 PHÂN KỲ DƯƠNG — Giá tạo đáy thấp hơn, RSI tạo đáy cao hơn (5 mã)

AGR, BSI, DPM, FTS, OIL

📉 PHÂN KỲ ÂM — Giá tạo đỉnh cao hơn, RSI tạo đỉnh thấp hơn (6 mã)

GMD, LPB, MSB, PET, STB, VPI

🔨 HAMMER (1)

C4G

🟢 Bullish Engulfing (0)

(không có)

🔴 Bearish Engulfing (15)

AAA, BID, DCM, FOX, HDG, HPG, HSG, MSH, PVD, REE, TCM, VCB, VIB, VJC, VRE

⚖️ DOJI (28)

ANV, BWE, CII, CTD, DIG, FTS, GEE, GMD, HAG, HCM, HDC, HHV, HNG, IDC, IJC, MBS, PC1, PDR, PET, PHP, PVS, SHB, SSB, TCH, VCG, VCS, VNM, VPB

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tắc kế toán.

Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép. Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.